

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày: 17/4/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương

Bà Phạm Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Đình Ch (tên gọi khác: không), sinh ngày 15/8/1968, tại Tổ 3x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Nơi thường trú: Tổ 3x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Đình Th, đã chết và con bà Trương Thị Th, đã chết; có vợ: Nguyễn Thị D, đã ly hôn; và có 01 con, sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tháng 02/1988 nhập ngũ đến tháng 05/1989 xuất ngũ.

Bản án số 30/HSST/1998 ngày 10/9/1998, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, theo khoản 1, Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1985, thi hành xong án phí hình sự, dân sự và thực hiện

nghĩa vụ bồi thường dân sự tháng 6/2007, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2000. Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 22/01/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 12 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 23/01/2014. Bản án số 40/HSST/2015 ngày 23/4/2015, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, thi hành xong án phí tháng 08/2015, chấp hành xong án phạt ngày 24/01/2017,

Bị cáo Ch bị tạm giữ từ ngày 19/12/2022, chuyển tạm giam ngày 22/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961

Ông Nguyễn Bá S, sinh năm 1960,

Đều thường trú tại: tổ 2x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(có mặt bị cáo Ch, vắng mặt người chứng kiến)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 19/12/2022, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp cùng Công an thị trấn Q làm nhiệm vụ tại đường tổ 2x, thị trấn Q, huyện Q, phát hiện Phan Đình Ch đi bộ có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu về trụ sở Công an thị trấn Q để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 và ông Nguyễn Bá S, sinh năm 1960, đều thường trú tại: tổ 2x, thị trấn Q, huyện Q, tổ công tác kiểm tra, phát hiện tại túi quần trước bên phải Ch mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long chứa 02 gói nhỏ có chung đặc điểm vỏ ngoài là giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Ch khai là 02 gói ma túy, loại Heroine, mua với số tiền 100.000 đồng để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý niêm phong các gói vật chứng.

Kết luận giám định số 477/KL - KTHS(MT) ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình: “Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin

(Heroin), có khối lượng 0,2117 gam (không phải hai nghìn một trăm mười bảy gam). Heroin STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ”.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSQP ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Phan Đình Ch về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Đình Ch khai nhận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 19/12/2022, Ch đi bộ trên đường Tr (phía trước rạp 19/5), thuộc tổ 2x, thị trấn Q, huyện Q thì có 01 nam thanh niên khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) tới hỏi “*Anh có lấy hàng không đưa cho em một trăm nghìn đồng em lấy cho*”. Hiểu ý nam thanh niên muốn bán ma túy và sẵn có nhu cầu mua ma túy sử dụng nên Ch đồng ý đưa cho người này số tiền 100.000 đồng. Nhận tiền, người này chỉ dẫn Ch đi vào con đường nhỏ ở gần đó đợi. Lúc sau, người này đi bộ tới đưa cho Ch 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và nói “*Ma túy ở trong đó*”. Ch nhận vỏ bao thuốc lá Thăng Long giấu vào túi quần trước bên phải đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy thì gặp tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ yêu cầu về trụ sở Công an thị trấn Q làm việc. Tại đây, trước sự có mặt của những người chứng kiến, tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong vỏ bao thuốc lá Thăng Long có 02 gói ma túy ở trong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ch và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 của Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị về xử lý vật chứng, bị cáo phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ch không tranh luận gì với bà Kiểm sát viên. Bị cáo Ch nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Đình Ch tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 15 phút, 12 giờ 50 phút, 13 giờ 05 phút ngày 19/12/2022, tại trụ sở Công an thị trấn Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 01 - 02; 04 - 05); Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ 15 phút ngày 19/12/2022, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 07); Phiếu xét nghiệm test nhanh Morphin/Heroin ngày 19/12/2022 của Trung tâm y tế huyện Quỳnh Phụ, xác định Phan Đình Ch dương tính với Morphin/Heroin (bút lục số 35);

- Người chứng kiến ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 và ông Nguyễn Bá S, sinh năm 1960 đều khai nhận nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo Phan Đình Ch về địa điểm, thời gian, diễn biến việc kiểm tra người, số lượng, đặc điểm các vật chứng phát hiện, thu giữ (bút lục số 70 - 79).

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ ngày 19/12/2022, tại đường thuộc tổ 2x, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Phan Đình Ch có hành vi cất giấu trái phép ở túi quần trước bên phải 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long chứa 02 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,2117 gam để sử dụng cho bản thân bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Đình Ch đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn nơi xảy ra vụ án.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo Ch không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Ch đã thành khẩn khai báo do đó bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và bị cáo Ch có tham gia quân đội nên bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử vào năm 1998, năm 2015 và bị xử lý hành chính năm 2013 và là người mắc nghiện ma túy;

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 của Bộ luật Hình sự, như đề nghị của bà Kiểm sát viên để cách ly bị cáo Phan Đình Ch ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy **0,1823gam** (*Không phải một nghìn*

tám trăm hai mươi ba gam) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Phan Đình Ch trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 477/KLGĐMT ngày 20/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

[8] Về nguồn gốc số Heroine: Bị cáo Phan Đình Ch khai mua của một nam thanh niên khoảng 35 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ ở đường tổ 2x, thị trấn Q, huyện Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo Ch có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Lời luận tội của bà Kiểm sát viên là phù hợp với diễn biến tại phiên tòa và hành vi phạm tội của bị cáo Phan Đình Ch nên có căn cứ chấp nhận:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Đình Ch phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Đình Ch **02 (hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy **0,1823gam** (*Không phải một nghìn tám trăm hai mươi ba gam*) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Phan Đình Ch trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 477/KLGĐMT ngày 20/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 46 ngày 31/3/2023 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Đình Ch phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/4/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND huyện Quỳnh phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh phụ;
- CQĐT, CQTHAHS, Nhà Tạm giữ (Công an huyện Quỳnh Phụ);
- UBND thị trấn Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Hoàng